

Thị trường tiền tệ	Giá đóng cửa	Thay đổi 1 ngày (%)
Lợi suất TPCP Việt Nam 5 năm	2.02	1.0
Lãi suất liên ngân hàng qua đêm	4.05	5.2
Lãi suất liên ngân hàng 1 tháng	4.65	0.0
USD/VND	25,375	0.0
Lợi suất TPCP Mỹ 10 năm	4.2	0.0
Lợi suất TPCP Mỹ 3 năm	4.1	0.0

Ngày 10/12, tỷ giá trung tâm được Ngân hàng Nhà nước công bố ở mức 24.258 VND/USD, tăng 10 đồng so với mức niêm yết trước đó. Áp dụng biên độ 5%, hiện tỷ giá USD các ngân hàng thương mại được phép giao dịch là từ 23.045 - 25.471 VND/USD.

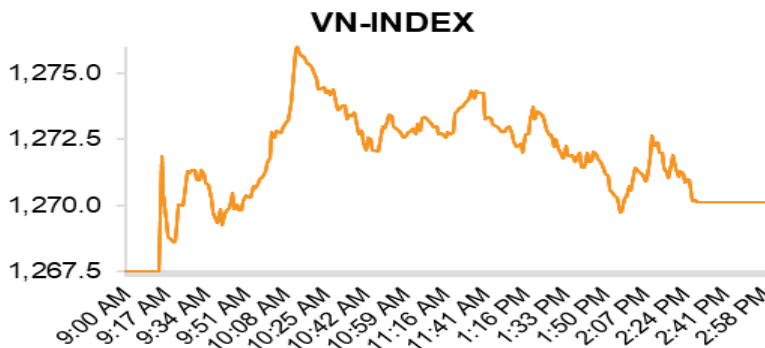
Thị trường hàng hóa	Giá đóng cửa	Thay đổi (%)	1 ngày	1 tháng	1 năm
Vàng (USD/oz)	2,656.30	0.7	-1.4	32.9	
Dầu WTI (USD/b) 1 tháng	68.03	1.2	-3.3	-4.5	
Dầu Brent (USD/b) 1 tháng	71.88	1.1	-2.7	-5.2	
Thép (USD/tấn)	491.9	-0.3	-3.1	-14.3	
Thịt heo (USD/kg)	2.2	-0.2	-6.8	15.1	
Phân urea (USD/tấn)	N/A	N/A	-2.8	3.8	

Quặng sắt tăng lên mức cao nhất trong 8 tuần qua do lạc quan với những cam kết tháo bỏ rào cản từ giới lãnh đạo cấp cao của Trung Quốc nhằm phục hồi tăng trưởng, đồng thời đem đến những cải thiện trong nền kinh tế và thị trường bất động sản.

Thị trường vốn và Vĩ mô	Giá đóng cửa	Thay đổi (%)
Dow Jones	44,643	-0.3
NASDAQ	21,622	0.9
S&P500	8,332	0.3
FTSE 100	20,364	-0.1
Nikkei 225	39,161	0.2
Shanghai Shenzhen CSI 300	3,967	-0.2
KOSPI Index	2,361	-2.8

Bộ Chính trị Trung Quốc lựa chọn chính sách tiền tệ năm tới là "nói lỏng một cách phù hợp", nhằm hỗ trợ tăng trưởng kinh tế. Đây là lần đầu tiên kể từ năm 2010, giới chức Trung Quốc thay đổi lập trường chính sách tiền tệ. Theo đó, Trung Quốc sẽ triển khai chính sách tài khóa chủ động hơn và đưa ra các điều chỉnh ngược lại chu kỳ để giải quyết thách thức ngắn hạn. Nước này cũng thúc đẩy tiêu dùng mạnh tay hơn và tăng nhu cầu nội địa trên quy mô lớn. Ngân hàng Trung ương Úc trong cuộc họp tháng 12 đã giữ nguyên lãi suất chính ở mức 4,35%, phù hợp với dự báo của thị trường. Đồng thời, NHTW này bày tỏ một mức độ tự tin rằng lạm phát đang tiến gần đến mục tiêu 2% trong bối cảnh tăng trưởng kinh tế chậm lại.

Thị trường chứng khoán



Ngành (VNIndex)	Tỷ trọng VN-INDEX	Thay đổi (%)	P/E	P/B
Hàng tiêu dùng không thiết yếu	3.6	0.2%	53.5	4.3
Hàng tiêu dùng thiết yếu	8.2	0.2%	34.6	3.2
Năng lượng	1.5	-0.4%	16.7	1.7
Tài chính	44.9	0.5%	11.4	1.8
Chăm sóc sức khỏe	0.8	0.7%	21.1	2.7
Công nghiệp	9.0	0.7%	37.1	2.7
Công nghệ thông tin	4.6	-1.6%	28.7	6.9
Vật liệu xây dựng	8.9	0.3%	22.2	2.0
Bất động sản	12.8	0.4%	37.1	1.6
Dịch vụ tiện ích	5.6	0.2%	17.4	2.3

Nguồn: Bloomberg

Nhận định thị trường hàng ngày

Thị trường có 3 phiên liên tiếp đi ngang với thanh khoản thấp cho thấy dòng tiền đầu cơ đã chững lại và sự tích lũy có phần tích cực. Kết phiên, chỉ số đóng cửa tại mốc 1272,07 (-1,77 điểm, -0,14%). Thanh khoản thị trường duy trì ở mức 631 triệu cổ phiếu. Số lượng mã tăng so với mã giảm duy trì ở tỷ lệ 170/223.

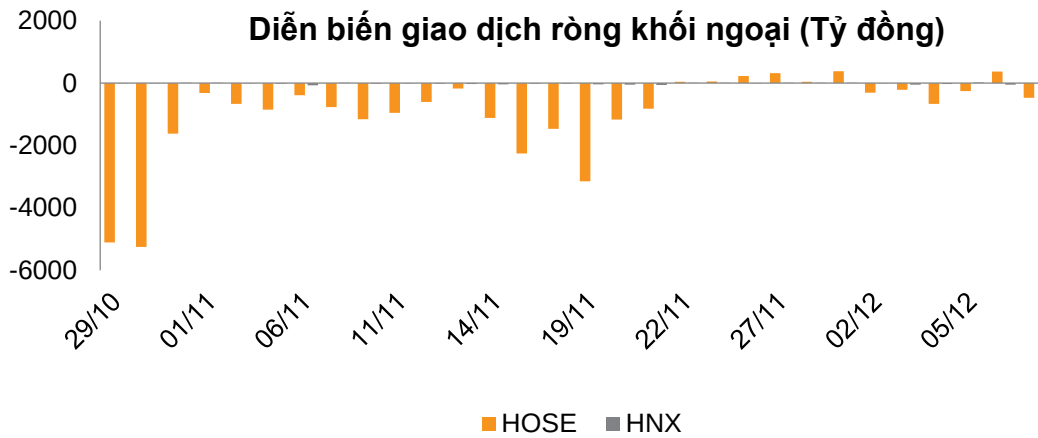
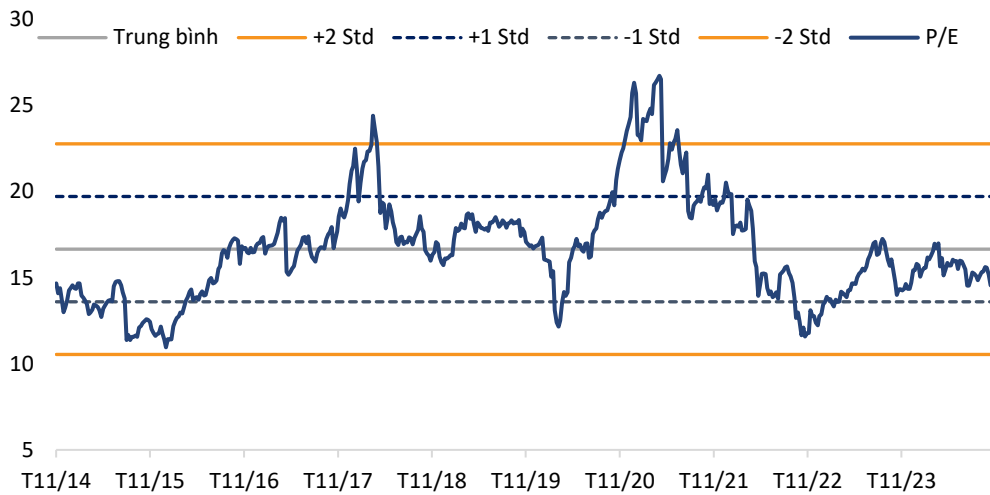
Thị trường đang trong trạng thái lưỡng lự khi thanh khoản và biến động của thị trường đang ngày càng co hẹp. Các nhóm ngành dẫn dắt thị trường cũng ở trạng thái tương tự khi không biến động quá mạnh. Tuy nhiên về mặt thị giá của các cổ phiếu này so với phiên 5/12 cho thấy một xu hướng tích cực nhẹ vẫn đang tiếp diễn. Ngưỡng kháng cự và hỗ trợ của chỉ số duy trì ở mốc 1240/1280.

Các chỉ báo kỹ thuật của VN-Index									
RSI	Bollinger band	Thanh khoản/chỉ số	Độ rộng thị trường	Tương quan các đường MA	Hỗ trợ/Kháng cự	Lãi lỗ T+3	Trendline	Mẫu hình nến	
↑	↑	→	↑	↑	↓	↑	→	→	

Định giá P/E

Nhận định

Thị trường đang giao dịch ở mức P/E 14,6x lần. Giá trị P/E trung bình trong vòng 10 năm là 16,6x lần.



Khối ngoại mua ròng 2,5 tỷ đồng tập trung vào DHT (172.6 tỷ), FPT (123,7 tỷ), HDG (89,4 tỷ). Ngược lại, khối ngoại bán ròng tập trung vào MWG (-80,1 tỷ), KDC (-47,7 tỷ), VNM (-33,9 tỷ)